



## MỤC C – MÔ TẢ/CHỈ DẪN KỸ THUẬT/PHẠM VI CÔNG VIỆC

### C.1 TÊN HOẠT ĐỘNG

Tên của hợp đồng là “**Xây dựng – Giai đoạn 1 về Xử lý Ô nhiễm Dioxin Khu vực Sân bay Biên Hòa của USAID**” hoặc “**Xây dựng – Giai đoạn 1**”. Tên rút gọn chỉ được phép sử dụng nội bộ và không phải là tên giao dịch chính thức của Hợp đồng.

### C.2 THÔNG TIN CƠ BẢN

Dự án Xử lý Ô nhiễm Dioxin Khu vực Sân bay Biên Hòa (Dự án) là một trong những hoạt động ưu tiên hàng đầu của Chính phủ Hoa Kỳ (CPHK) tại Việt Nam. Năm 2016, USAID đã phối hợp với Chính phủ Việt Nam (CPVN) lập một báo cáo với tiêu đề “Đánh giá Môi trường Ô nhiễm Dioxin tại Sân bay Biên Hòa”. Sau đó, trong Bản ghi nhớ ý định (MOI) được ký ngày 23/01/2018, USAID và Cục Khoa học Quân sự Việt Nam đã xác nhận “mong muốn hợp tác chung trong nỗ lực khắc phục ô nhiễm dioxin tại khu vực Sân bay Biên Hòa, Việt Nam”.

MOI này đã giúp khởi động quá trình xây dựng một Kế hoạch Tổng thể cho Dự án Xử lý Ô nhiễm Dioxin Khu vực Sân bay Biên Hòa. Hoàn thiện vào tháng 12/2020, Kế hoạch Tổng thể trình bày một kế hoạch 10 năm xử lý dioxin tại khu vực Sân bay Biên Hòa. Bản mềm của Kế hoạch Tổng thể được đăng trên kho lưu trữ USAID’s Development Experience Clearinghouse tại [https://pdf.usaid.gov/pdf\\_docs/PA00XF4J.pdf](https://pdf.usaid.gov/pdf_docs/PA00XF4J.pdf). Kế hoạch Tổng thể chia các hoạt động của Dự án thành hai giai đoạn, mỗi giai đoạn là 5 năm. Các hoạt động của Dự án Giai đoạn I bao gồm:

- Hợp đồng Dịch vụ Tư vấn – Thiết kế của USAID (Nhà thầu TV&TK) cung cấp dịch vụ thiết kế và giám sát xây dựng (đã trao, dự kiến hoàn thành vào tháng 9/2022)
- Hợp đồng Dịch vụ Tư vấn – Thiết kế của USAID tiếp theo (đã lập kế hoạch cho năm 2022)
- Biện pháp tạm thời 1 của USAID về Xử lý Ô nhiễm Dioxin Khu vực Sân bay Biên Hòa (IM1) (đã trao, dự kiến hoàn thành vào giữa năm 2023)
- Biện pháp tạm thời 2 của USAID về Xử lý Ô nhiễm Dioxin Khu vực Sân bay Biên Hòa (IM2) (đã trao, dự kiến hoàn thành vào giữa năm 2023)
- Xử lý - Giai đoạn 1 của USAID về Xử lý Dioxin Khu vực Sân bay Biên Hòa (Xử lý - Giai đoạn I) (hợp đồng riêng đang đấu thầu)
- Xây dựng - Giai đoạn 1 của USAID về Xử lý Dioxin Khu vực Sân bay Biên Hòa (Xây dựng - Giai đoạn 1) (Hợp đồng này)

### C.3 MỤC TIÊU

Hợp đồng, Xây dựng - Giai đoạn 1, này sẽ hỗ trợ Dự án thông qua:

- Thi công khắc phục ô nhiễm dioxin tại nhiều khu vực trong và ngoài Sân bay có nồng độ cao, gây nguy cơ phơi nhiễm nghiêm trọng.
- Thi công và bảo trì các kết cấu công trình theo yêu cầu nhằm hỗ trợ các hoạt động Dự án, trong đó có Bãi tập kết trước xử lý (PTSA).
- Bốc dỡ vật liệu từ các bãi lưu giữ khác thuộc Dự án.
- Thi công đường và rào chắn.



## C.4 MÔ TẢ HOẠT ĐỘNG

CHỦ DỰ ÁN : USAID  
QUẢN LÝ KỸ THUẬT/THI CÔNG : Trigon Associates, LLC.  
Quản lý SÂN BAY : Bộ Quốc phòng, Quân chủng Phòng không – Không quân,  
Sư đoàn 370, Trung đoàn 935.

Bản vẽ kỹ thuật và báo cáo thiết kế do đơn vị Quản lý Kỹ thuật/Thi công lập và được USAID và Bộ Quốc phòng Việt Nam (BQP) phê duyệt.

Mục đích của Tài liệu Hợp đồng là mô tả một dự án hoàn chỉnh về mặt chức năng (hoặc một phần trong đó). Tài liệu Hợp đồng gồm có Hợp đồng này, tất cả các Đính kèm tham chiếu trong Mục J, cũng như các thiết kế chính thức do Chuyên viên Hợp đồng (CO) thông qua Đại diện Chuyên viên Hợp đồng (COR) phát hành theo Hợp đồng. Tất cả các thành phần của Tài liệu Hợp đồng bổ sung cho nhau, yêu cầu cho một thành phần phải gắn liền với toàn bộ. Nhà thầu Xây dựng - Giai đoạn 1 sẽ đào vật liệu nhiễm và di chuyển vật liệu đến và đi từ các bãi lưu giữ chỉ định. Nhà thầu Xây dựng - Giai đoạn 1 cũng sẽ xây dựng bãi tập kết trước xử lý (PTSA) và chuyển vật liệu đến bãi này để Nhà thầu Xử lý - Giai đoạn 1 xử lý. Ngoài ra, công việc theo Hợp đồng này còn bao gồm các hạng mục đường, thoát nước, hàng rào và công trình phụ đi kèm cần thiết để hoàn thành công trình, cũng như bảo trì các khu vực quy định trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

Công trường Xây dựng – Giai đoạn 1 nằm trong khu vực Sân bay Biên Hòa (Sân bay) tại Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. Công trường Xây dựng – Giai đoạn 1 bao gồm các địa điểm sau: Bãi tập kết trước xử lý (PTSA) và Bãi tập kết sau xử lý (TMSA) trong khu ZT của Sân bay; Bãi lưu giữ nồng độ thấp (LCSA), Bãi lưu giữ nồng độ cao (HCSA), Bãi lưu giữ tạm nồng độ cao (HCTS) và Bãi phân loại vật liệu nhiễm IM1 trong khu Pacer Ivy (PI) của Sân bay; Bãi lưu giữ lâu dài (LTSA) ở phía bắc của đường băng Sân bay và Bãi đổ vật liệu thải xây dựng (UCDDA) ở phía bắc của LTSA; các đơn nguyên (DU) ở khu Tây Nam (SW), PI, Đông Bắc (NE), Tây Bắc (NW) và Rừng phía Bắc (NF) của Sân bay; một đơn nguyên ZT gần đường lăn cũ của Sân bay; và các khu vực ngoài Sân bay như DONRE-A1, DONRE-A2, PI-12 và PI-15. Xem **Đính kèm J.3 - Tổng quan Xây dựng - Giai đoạn 1**.

## C.5 CÁC HỢP PHẦN

Các Hợp phần trong Hợp đồng này bao gồm, nhưng không giới hạn, mô tả ngắn gọn sau đây. COR sẽ cung cấp thiết kế chính thức cho Hợp phần khi đã có và như được ghi chú dưới đây. Xem C.13 Trình tự công việc để phác thảo kế hoạch cho các Hợp phần theo từng năm của Hợp đồng.

**HỢP PHẦN 1 - Khu Xử lý:** Nhà thầu phải chuyển giao các Hợp phần Khu Xử lý như sau. Xem **Đính kèm J.4 Khu Xử lý**, với thiết kế mới nhất. Thiết kế chính thức cho Khu Xử lý sẽ được cung cấp cho Nhà thầu cùng với Thông báo Khởi công (NTP). Nhà thầu phải hoàn thành tất cả các công việc của Khu Xử lý trong Năm 1, trước khi chuyển khối lượng của Hợp phần Đào Xúc và Vận chuyển vào PTSA.

- **Bãi tập kết trước Xử lý (PTSA):** Nhà thầu phải chuyển giao PTSA hoàn chỉnh và hoạt động được để chuyển vật liệu nồng độ cao vào sau khi Nhà thầu Xây dựng - Giai đoạn 1 đào xúc và trước khi Nhà thầu Xử lý - Giai đoạn 1 xử lý công nghệ. PTSA có diện tích khoảng 30.000 mét vuông (m<sup>2</sup>) và nằm trong khu ZT, ở phía đông của nhà máy xử lý gia nhiệt truyền dẫn (TCH) (sẽ được xây dựng bởi Nhà thầu Xử lý - Giai đoạn 1). Để hoàn thành Hợp phần này, tối thiểu, Nhà thầu phải:
  - Phát quang và băm nhỏ cây cỏ tại chỗ và chuyển đến LTSA.
  - Bóc bỏ lớp đất hữu cơ và chuyển đến LTSA.
  - Thi công các bể lắng PTSA và đường ống dẫn đến hệ thống thoát nước khu xử lý.
  - Thi công nền bãi lưu giữ.
  - Thi công bờ bao.



- Lắp đặt lớp lót đáy HDPE kết cấu hai mặt nhám.
- Lắp đặt vải địa kỹ thuật không dệt.
- Lắp đặt hố thu, đường ống, trạm bơm, điểm ra vào và tất cả các hạng mục phụ trợ.
- **Thoát nước:** Nhà thầu phải thi công cơ sở hạ tầng cần thiết để thoát nước từ khu vực xử lý và dẫn nước ra khỏi công trường. Để hoàn thành hạng mục này, tối thiểu, Nhà thầu phải:
  - Phát quang và băm nhỏ cây cỏ tại chỗ và chuyển đến LTSA.
  - San gạt mặt bằng để thoát nước ra xung quanh.
  - Cải tuyến các dòng chảy hiện tại bằng qua khu vực ra hệ thống thoát nước xung quanh.
  - Cải tạo hệ thống mương, cống hiện có kết nối đến ao ở phía nam khu vực xử lý.
  - Xây dựng hệ thống mương, cống thoát nước xung quanh khu vực.
  - Hệ thống thoát nước phải được xây dựng trước khi thi công PTSA và sẵn sàng thu gom các dòng chảy từ khu vực xử lý.
- **Rào chắn và chốt góc:** Nhà thầu phải lắp dựng rào chắn tole tạm bao quanh công trường xử lý, hai chốt góc tại các điểm ra vào công trường và một chốt góc ở góc đông bắc của rào chắn tạm, và hoàn thành tất cả các công việc liên quan, kể cả lắp đặt cống ra vào.
- **Đường dẫn:** Xây dựng đường dẫn bê tông trong Khu Xử lý. Xem các yêu cầu về đường trong Hợp phần 3 bên dưới.
- **Tái lập Mặt bằng:** Xem Các Yêu cầu chung.

**HỢP PHẦN 2 – Đào Xúc và Vận chuyển:** Nhà thầu phải đào các vật liệu nhiễm dioxin nồng độ cao và thấp từ các đơn nguyên (DU) trong các khu SW, PI, NE, NW, ZT và NF của Sân bay và các DU ngoài Sân bay tại DONRE-A1, DONRE-A2, PI-12, và PI-15 và chuyển đến LTSA hoặc PTSA theo thiết kế chính thức. Xem **Đính kèm J.5 Các đơn nguyên** tại các khu vực đào xúc. Thiết kế mới nhất khu SW-07 được đưa vào **Đính kèm J.6 20 Đào xúc và Vận chuyển khu SW-07**. Lấy mẫu/phân tích bổ sung cho thấy khu NF-04 có nồng độ dưới ngưỡng hành động, đơn nguyên này đã được bỏ ra khỏi phần mô tả hoạt động, **Đính kèm J.7 20 Đào xúc và Vận chuyển khu NF-04 (KHÔNG ÁP DỤNG)**. Thiết kế chính thức về đào xúc và vận chuyển bao gồm bình đồ và trắc ngang đào xúc thể hiện diện tích và chiều sâu đào, nồng độ cao hoặc thấp, chú thích chi tiết và các ghi chú liên quan của các DU. Vật liệu đào phải được làm ráo nước trước khi vận chuyển đến bãi lưu giữ. Vật liệu được lưu giữ trong LTSA phải đáp ứng các yêu cầu về độ đầm chặt theo quy định trong Tài liệu Hợp đồng. Nhà thầu còn phải di chuyển vật liệu giữa các bãi lưu giữ như tóm tắt dưới đây và di chuyển vật liệu sau xử lý từ TMSA đến các khu vực hoàn thổ được duyệt trong khu vực thi công của Xây dựng - Giai đoạn 1 hoặc một vị trí tập kết được duyệt. COR sẽ thông báo cho Nhà thầu thời điểm chuyển vật liệu sau xử lý từ TMSA ra ngoài.

COR sẽ cung cấp cho Nhà thầu các thiết kế chính thức cho Hợp phần Đào xúc và Vận chuyển hàng năm trước mỗi mùa khô. Nhà thầu phải triển khai đào xúc và vận chuyển ngay khi mùa mưa kết thúc và hoàn thành trước khi bắt đầu mùa mưa tiếp theo. Thời gian dự kiến cho Hợp phần Đào xúc và Vận chuyển được thể hiện trong Bảng 1. Khối lượng dự kiến đào xúc và vận chuyển hàng năm sẽ là cơ sở để lập trình tự đào xúc và vận chuyển vật liệu. Trình tự và khối lượng thực tế sẽ dựa trên các thiết kế cuối cùng được cung cấp hàng năm. Ước tính khối lượng đất nguyên dạng trong đào xúc và vận chuyển hàng năm sẽ dựa trên Kế hoạch Tổng thể và việc kết quả lấy mẫu/phân tích bổ sung đã thực hiện cho đến nay. Ước tính khối lượng vận chuyển vật liệu giữa các bãi lưu giữ cũng căn cứ khối lượng đất nguyên dạng từ các DU nguồn được đào xúc và vận chuyển. Dự kiến khối lượng đất nguyên dạng sẽ dao động từ khoảng 50.000 m<sup>3</sup> đến 80.000 m<sup>3</sup> mỗi mùa khô, như minh họa trong Bảng 1. Khối lượng dự kiến đào xúc và vận chuyển hàng năm. Khối lượng trong Bảng 1 cho các mùa khô Năm 1 – 3 được chia ra giữa CLIN 1 và CLIN 3. Khối lượng trong mùa khô Năm 4 được chia ra giữa CLIN 4 và CLIN 3 để phản ánh khả năng điều chỉnh khối lượng từ kết quả lấy mẫu/phân tích cuối cùng. Phần đào bổ sung, vượt khối lượng của CLIN 1 và CLIN 4 (nếu thực hiện) sẽ được thực hiện khi được CO đồng ý. Giá của phần đào vượt này (CLIN 3) sẽ được tính theo (các) đơn giá của số mét khối bổ sung của đất hoặc trầm tích đào, vận chuyển và lưu giữ. Khối lượng vượt phải được tính bằng thể tích đất nguyên dạng, căn cứ trên khảo sát địa hình trước và sau khi đào.

Ngoài ra, Nhà thầu Xử lý - Giai đoạn 1 sẽ đổ vật liệu sau xử lý vào TMSA. Sau khi được COR thông báo, Nhà thầu Xây dựng - Giai đoạn 1 sẽ phải vận chuyển khoảng 50.000 m<sup>3</sup> vật liệu sau xử lý chưa đầm chặt từ TMSA,



sau đó, hoặc là tập kết ở một vị trí an toàn được Quân chủng Phòng không – Không quân (QC PK-KQ) duyệt cách TMSA 10 km hoặc là tái sử dụng làm vật liệu hoàn thổ cho Dự án, tùy thuộc vào chất lượng của vật liệu sau xử lý. Cũng tùy theo chất lượng, vật liệu bổ sung có thể có sẵn để tái sử dụng làm vật liệu hoàn thổ ngay nếu và khi mùa khô Năm 4 được thực hiện. Do không chắc chắn về khối lượng đào xúc và vận chuyển từ TMSA và khối lượng đổ vào đây một cách chính xác, việc tập kết vật liệu sau xử lý và hoàn thổ trong tái lập mặt bằng cho mùa khô Năm 4 (tùy chọn) được đưa vào CLIN 3. Các khối lượng bốc dỡ, vận chuyển, tập kết hoặc hoàn thổ, và đầm chặt vật liệu sau xử lý được tính bằng thể tích đất nguyên dạng từ các DU nguồn đã đào xúc và vận chuyển.

- **Đào xúc và Vận chuyển:** Để hoàn thành hợp phần này, tối thiểu, Nhà thầu phải:
  - Phát quang và băm nhỏ cây cỏ trên mặt, dọn dẹp qua một bên để sử dụng cho việc tái lập mặt bằng sau này.
  - Thoát nước khu vực đào theo yêu cầu.
  - Đào các DU nồng độ cao và thấp như đã chỉ ra trong các thiết kế chính thức. Tất cả các vật liệu nồng độ thấp phải được chuyển đi và đưa vào LTSA. Tất cả các vật liệu có nồng độ cao phải được chuyển đi và đưa vào PTSA.
  - Sỏi, đá, và đá tảng có kích thước lớn hơn hoặc bằng 100 mm từ các khu vực có nồng độ thấp sẽ được đưa vào LTSA. Đá, sỏi không được đổ trực tiếp lên trên hoặc dưới lớp lót vải địa kỹ thuật hoặc HDPE. Tạo lớp đất đệm tối thiểu 15 cm giữa lớp lót và sỏi, đá, và đá tảng. Sỏi, đá, và đá tảng có kích thước lớn hơn hoặc bằng 100 mm từ các khu vực có nồng độ cao phải được làm sạch và bề mặt phải được Nhà thầu thí nghiệm. Đá và đá tảng phải được cọ rửa nếu thí nghiệm thấy ô nhiễm và phải thí nghiệm lại cho đến khi sạch. Đá và đá tảng bị nứt phải được nghiền trước khi vận chuyển đến PTSA, đá và đá tảng sạch/không nhiễm, đáp ứng giới hạn nồng độ 40 ppt TEQ, phải được vận chuyển đến địa điểm được phê duyệt trong Sân bay.
  - Đặt các vật liệu thải bị ô nhiễm sang một bên, bao gồm các gốc và rễ cây dưới mặt đất gập phải trong quá trình đào xúc và đưa vào cùng một khu vực lưu giữ với vật liệu xung quanh được chỉ định đổ. Trước khi chuyển các vật liệu thải bị nhiễm đến LTSA hoặc PTSA, nghiền bê tông và các vật liệu có lỗ rỗng, băm nhỏ gốc và rễ cây xuống kích thước dưới 10 cm theo các chiều. Không đặt các vật liệu thải tiếp xúc trực tiếp trên hoặc dưới lớp lót vải địa kỹ thuật hoặc HDPE. Tạo lớp đất đệm tối thiểu 15 cm giữa lớp lót và vật liệu thải.
  - Bốc dỡ vật liệu nồng độ thấp ra khỏi LCSA, vận chuyển đến LTSA; đổ, san gạt và đầm chặt vật liệu.
  - Bốc dỡ vật liệu nồng độ cao ra khỏi HCSA và HCTS, vận chuyển đến PTSA; đổ và san gạt vật liệu.
  - Bốc dỡ vật liệu sau xử lý ra khỏi TMSA, đổ và san gạt trong các bãi tập kết hoặc đến các khu vực hoàn thổ được duyệt, đầm chặt tại các khu vực hoàn thổ.
  - Tạo lớp che phủ mặt tạm thời hàng ngày bằng một lớp bạt polyetylen cường độ cao (HDPE), được cố định chắc chắn bằng các bao cát neo để tạo bờ bao kín dọc theo nền bãi.
  - Cung cấp lớp che phủ cho mùa mưa như thể hiện trên bản vẽ.
  - Cung cấp các giếng quan trắc nước ngầm, vị trí lắp đặt cần phối hợp với Nhà thầu TV&TK.
  - Bảo vệ, dỡ bỏ và hoàn trả các kết cấu hiện hữu theo yêu cầu.
- **Rào chắn và chốt gác:** Nhà thầu phải dựng rào chắn di động xung quanh các hố đào tại các khu vực trong Sân bay, và rào chắn tôn tạm và cổng ra vào tại các khu vực ngoài Sân bay. Dựng chốt gác theo yêu cầu và toàn bộ công trình phụ đi kèm cho hạng mục hàng rào và chốt gác. Xem **Đính kèm J.3 Tổng quan Xây dựng – Giai đoạn 1**.
- **Tái lập mặt bằng:** Xem Các yêu cầu chung. Khi có yêu cầu, việc lấy mẫu xác nhận các DU đào sẽ được thực hiện bởi các đơn vị khác. Nhà thầu phải dành 4 tuần để có kết quả xác nhận trước khi lấp hoàn trả mặt bằng đào.



**Bảng 1. Khối lượng dự kiến đào xúc và vận chuyển hàng năm**

GIAI ĐOẠN 1	KHỐI LƯỢNG (m <sup>3</sup> )		LƯU GIỮ	ĐƠN NGUYÊN NGUỒN /HOẠT ĐỘNG
	ĐẤT	TRẦM TÍCH		
Mùa khô Năm 1	5.000	0	LTSA	SW-07E
	31.000	0		Trung chuyển vật liệu nồng độ thấp từ LCSA vào LTSA
	20.000	0	PTSA	Trung chuyển vật liệu nồng độ cao từ HCTS và HCSA vào PTSA
Mùa khô Năm 2	11.000	1.000	LTSA	SW-07A1, SW-07A2, NE-07A1, NE-07B1, PI-02E
	40.000	1.000	PTSA	SW-07A1, SW-07A2, SW-7D, NE-07A1, NE-07B1, ZT-02A, ZT-02B1, ZT-02B2, PI-02E
Mùa khô Năm 3	0	18.000	LTSA	NE-08A, NE-08B, NE-09, NE-15C
	55.000	0	PTSA	PI-02B1 (50%), PI-02C1, PI-02D
Mùa khô Năm 4 (Tùy chọn)	11.000	15.000	LTSA	NE-11, NE-12, DONRE-A2-2B, NW-03C, NW-04A, PI-12, PI-15, PI-13A1, PI-02A1
	51.000	2.000	PTSA	PI-02A1, PI-02B1 (50%), DONRE-A1, DONRE-A2-3C, PI-12, PI-15
<b>TỔNG</b>	<b>224.000</b>	<b>37.000</b>		
HCSA = Bãi lưu giữ nồng độ cao trong PI-13 HCTS = Bãi lưu giữ tạm nồng độ cao trong PI-13 LCSA = Bãi lưu giữ nồng độ thấp trong PI-13 LTSA = Bãi lưu giữ lâu dài PTSA = Bãi tập kết trước xử lý % DU cần đạt đến khối lượng mục tiêu Mùa khô năm trong khoảng tháng 11 đến tháng 4 hàng năm. Xem C.8 Nghiên cứu khí hậu.				

**HỢP PHẦN 3 – Đường:** Nhà thầu phải cải tạo và tái thiết đường và rãnh thoát nước dọc suốt các tuyến đường vận chuyển trong Sân bay. Xem **Đính kèm J.8 30 Đường** cho thiết kế mới nhất đường vận chuyển và đường dẫn. COR sẽ cung cấp thiết kế chính thức của đường vận chuyển và đường dẫn khi đã có. Kế hoạch về thời điểm cải tạo đường được nêu trong C.13 Trình tự công việc. Do không chắc chắn về khối lượng chính xác của hạng mục cải tạo đường trong thời gian thực hiện, các mục đơn giá liên quan và khối lượng bổ sung đã được đưa vào CLIN 3 và để được CO đồng ý khi có yêu cầu.

- Nhà thầu phải thi công các đường dẫn để kết nối đường vận chuyển với PTSA và TMSA. Một đoạn của đường dẫn này phải được cải tuyến và lắp đặt cống hộp 1 m x 1 m.
- Nhà thầu phải nâng cấp phần cấp phối đá dăm chưa thấm nhựa của đường vận chuyển giữa Cổng 3 và khu xử lý.
- Nhà thầu phải tái thiết đoạn đường SW-07 qua các DU, SW-07A1 và SW-07D.
- Nhà thầu phải vá và duy tu đường vận chuyển theo yêu cầu và khi hoạt động thi công gây hư hỏng theo chỉ thị của COR.
- Nhà thầu phải thi công các rãnh thoát nước dọc xây đá học của đường vận chuyển theo yêu cầu. Tái thiết đường bổ sung theo yêu cầu. Các đường thoát nước hiện hữu phải được cải tuyến trong quá trình thi công và sau đó tái lập.
- Phải có các khu vực tránh xe để tạo không gian vượt đối đầu.



- Tái lập mặt bằng: Xem Các Yêu cầu chung.

**HỢP PHẦN 4 – Bảo vệ, bảo trì và bàn giao tài sản trong các khu vực Dự án:** Nhà thầu phải bảo vệ và duy trì tất cả khu vực làm việc và tài sản được bàn giao từ BQP cho USAID, như tóm tắt dưới đây. Nhà thầu phải bàn giao toàn bộ khu vực công trường trong tình trạng hoạt động tốt để Sân bay hoặc các nhà thầu USAID khác sử dụng khi kết thúc giai đoạn xây dựng. Nhà thầu cũng phải trang bị lớp che phủ mặt tạm thời hàng ngày trên tất cả các vật liệu được lưu giữ bằng lớp bạt polyetylen cường độ cao (HDPE), được cố định chắc chắn bằng các bao cát neo để tạo bờ bao kín dọc theo nền bãi. Để hoàn thành hợp phần này, Nhà thầu phải bảo vệ và bảo trì các khu vực sau:

- Các khu vực lưu giữ đã xây dựng và toàn bộ công trình phụ trợ sau khi nhận bàn giao từ các nhà thầu USAID khác như đã nêu trong Mục C.9 “Phối hợp với các Nhà thầu khác”. Xem **Đính kèm J.9 40 Lớp phủ hoàn thiện LTSA, Đính kèm J.10 Bình đồ và trắc ngang LCSA và HCSA và Bãi phân loại vật liệu nhiễm của IM1, và Đính kèm J.11 Bình đồ và trắc ngang LTSA và HCTS của IM2.**
  - LTSA bao gồm lớp phủ hoàn thiện: Nhà thầu phải lắp đặt lớp phủ hoàn thiện sau khi đắp xong toàn bộ vật liệu đào xúc và vận chuyển nồng độ thấp theo CLIN 1 và vật liệu thừa kèm theo từ CLIN 3. Nếu CLIN 4 được thực hiện, Nhà thầu phải lắp đặt lớp phủ hoàn thiện khi đắp xong toàn bộ vật liệu đào xúc và vận chuyển nồng độ thấp theo CLIN 4 và vật liệu đào xúc và vận chuyển thừa từ CLIN 3. Lớp phủ hoàn thiện có kết cấu sau:
    - Lớp vải địa kỹ thuật không dệt.
    - Lớp màng lót HDPE hai mặt nhám.
    - Gia cố neo nền khu vực đắp đất nhiễm.
    - Neo bao cát tại nền bãi dọc theo phía đông.
    - Rọ đá mạ kẽm.
    - Tấm composite thoát nước.
    - Đắp lớp đất sạch.
    - Lớp đất mặt trồng cỏ bản địa.
    - Cỏ bản địa.
    - Hệ thống tưới, kể cả giếng ngầm.
  - LCSA
  - HCSA
  - HCTS
  - UCDDA.
- Các hợp phần trong khu vực xử lý thuộc Xây dựng – Giai đoạn 1 bao gồm PTSA, ao chứa PTSA, trạm bơm, hệ thống thoát nước và toàn bộ công trình phụ đi kèm.
- Đường, rãnh thoát nước dọc, cốt cỏ và phát quang cây bụi ven đường, chốt góc, hàng rào và toàn bộ công trình phụ đi kèm.
- Hàng rào tole hiện có, như trình bày trong **Đính kèm J.3 Tổng quan Xây dựng - Giai đoạn 1.**

**HỢP PHẦN 5 – Phá dỡ bãi lưu giữ và bãi phân loại vật liệu nhiễm:** Nhà thầu phải phá dỡ các khu vực sau. Xem **Đính kèm J.10 Bình đồ và trắc ngang LCSA và HCSA và Bãi phân loại vật liệu nhiễm của IM1 và Đính kèm J.11 Bình đồ và trắc ngang LTSA và HCTS của IM2.**

- Bãi phân loại vật liệu nhiễm của IM1 trong khu PI: Sau khi hoàn thành công trình IM1 và theo chỉ thị của COR, phá dỡ lớp đá dăm và đất san lấp và đường vận chuyển. Để biết thông tin về bản vẽ, xem **Đính kèm J.10 Bình đồ và trắc ngang LCSA và HCSA và Bãi phân loại vật liệu nhiễm của IM1**, Tái lập mặt bằng khu PI-2 Bản vẽ C-18, Ghi chú 4 và 5. Vận chuyển vật liệu thải xây dựng đến khu vực lưu giữ thích hợp theo chỉ dẫn trong thiết kế chính thức do COR cung cấp.
- LCSA: Sau khi bốc chuyển tất cả vật liệu nhiễm đến LTSA, phá dỡ LCSA và **khu vực thuộc phạm vi CLIN2 của IM1 trong khu PI-13**, làm sạch/xử lý tất cả các vật liệu và thải bỏ theo Chỉ dẫn Kỹ thuật. San gạt bờ bao ngang bằng với cao độ mặt đất hiện hữu liền kề, và đảm bảo thoát nước tự nhiên.



- HCSA: Sau khi bóc chuyển tất cả vật liệu nhiễm đến PTSA, phá dỡ HCSA, làm sạch/xử lý tất cả các vật liệu và thải bỏ theo Chỉ dẫn Kỹ thuật. San gạt bờ bao ngang bằng với cao độ mặt đất hiện hữu liền kề, và đảm bảo thoát nước tự nhiên.
- HCTS: Sau khi bóc chuyển tất cả vật liệu nhiễm đến PTSA, phá dỡ HCTS, làm sạch/xử lý tất cả các vật liệu và thải bỏ theo Chỉ dẫn Kỹ thuật. San gạt bờ bao ngang bằng với cao độ mặt đất hiện hữu liền kề, và đảm bảo thoát nước tự nhiên.
- **Tái lập mặt bằng:** Xem Các Yêu cầu chung. Đắp đất hoàn thổ ban đầu là đất mỡ. Bắt đầu từ Năm 4, dự kiến vật liệu sau xử lý từ TMSA sẽ được sử dụng làm vật liệu đắp hoàn thổ nếu được chấp thuận cho tái sử dụng.

## C.6 CÁC YÊU CẦU CHUNG

1. Toàn bộ hoạt động huy động yêu cầu để khởi động Công trình phải diễn ra trong vòng 28 ngày dương lịch sau khi Thông báo Khởi công (NTP) được phát hành. Huy động bao gồm việc thiết lập (các) văn phòng dự án của Nhà thầu theo chức năng ở khu vực lân cận công trường, như đã chỉ ra trong Tài liệu Hợp đồng và thiết kế chính thức. Huy động bao gồm tất cả các công trình tạm như đường dẫn và di dời công trình tiện ích để duy trì dịch vụ liên tục và thiết lập lại dịch vụ lâu dài theo yêu cầu của cơ quan thẩm quyền.
2. Nhà thầu phải cung cấp tất cả các hạng mục, vật tư, vật liệu, thiết bị và phụ kiện, được đề cập ở đây hoặc thể hiện trên bản vẽ, và tất cả lao động, tay nghề, công cụ và trang bị cần thiết để thi công lắp đặt và hoàn thành công trình. Nói chung, Nhà thầu phải cung cấp tất cả hạng mục liên quan đến nhân lực hoặc vật liệu cần thiết để hoàn thành công trình, dù có được nêu cụ thể hay không.
3. Nhà thầu phải cung cấp một văn phòng hiện trường tạm để sử dụng riêng. Văn phòng hiện trường được đặt tại khu PI-05C trong năm đầu tiên của hợp đồng. Nhà thầu phải di dời văn phòng hiện trường của mình đến vị trí hiện tại của văn phòng hiện trường IM1 hoặc IM2 (phía bắc và liền kề khu PI-05C) sau khi hoàn thành hợp đồng IM1 hoặc IM2 sau khi có chỉ thị của COR. Sau khi hoàn thành hợp đồng IM2 và bàn giao LTSA cho Nhà thầu, Nhà thầu cũng sẽ vận hành và bảo trì văn phòng hiện trường LTSA.
4. Phân tích cao độ mực nước ngầm dự kiến, căn cứ nguồn dữ liệu hạn chế đã có, được nêu trong **Đính kèm J.12 Đường đồng mức mực nước ngầm**.
5. Nhà thầu phải thực hiện công việc theo đúng Tổng hợp các tiêu chuẩn thiết kế và vật liệu (Chỉ dẫn Kỹ thuật), **Đính kèm J.13 Chỉ dẫn Kỹ thuật**. Chỉ dẫn Kỹ thuật này gồm có quy cách quy cách kỹ thuật và chi tiết của Dự án. Nhà thầu phải tuân thủ luật, quy định và các tiêu chuẩn căn cứ áp dụng cho Công trình. Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu của cơ quan thẩm quyền.
6. Toàn bộ công việc phải được thực hiện theo các kế hoạch thi công đã được Nhà thầu xây dựng và được phê duyệt, như đã nêu trong Mục F và Chỉ dẫn Kỹ thuật. Tất cả các hạng mục phụ phục vụ thi công Công trình phải được đưa vào kế hoạch thi công, biện pháp thi công và bản vẽ thi công.
7. Công việc chỉ được thực hiện ở các khu vực mà BQP đã rà phá sạch bom mìn, vật nổ (UXO).
8. Nhà thầu phải xem xét và đồng ý tuân theo các quy trình trong **Đính kèm J.14 Kế hoạch Đảm bảo sức khỏe và an toàn tổng thể** cùng các kế hoạch bổ sung được cung cấp và **Đính kèm J.16 Kế hoạch Giám sát và giảm thiểu môi trường tổng thể**.
9. Nhà thầu phải hoàn thành công trình theo đúng thiết kế chính thức do COR cung cấp và phối hợp hoạt



động với đơn vị Quản lý kỹ thuật/thi công trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng. Nhà thầu phải phối hợp với các nhà thầu USAID khác trong việc sử dụng mặt bằng công trường theo Mục C.9 Phối hợp với các Nhà thầu khác.

10. Việc phá dỡ cần thiết để thực hiện công việc được quy định trong Tài liệu Hợp đồng và thiết kế chính thức.
11. Nhà thầu phải tập kết vật liệu thải xây dựng không nhiễm, tức không bị nhiễm dioxin (với kết quả lấy mẫu xác nhận dioxin dưới 40 ppt TEQ) vào Bãi chứa vật liệu thải không nhiễm (UCDDA).
12. Nhà thầu phải cung cấp và bảo trì các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường bao gồm các kết cấu ngăn ngừa ô nhiễm nước mưa và kiểm soát xói lở cho tất cả các khu vực thi công trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.
13. Nhà thầu phải khôi phục hoàn toàn tất cả các khu vực thi công và các khu vực bị ảnh hưởng do thi công trở về trình trạng cũ hoặc tốt hơn theo Tài liệu Hợp đồng. Tái lập mặt bằng bao gồm hoàn thổ các khu vực đã đào, san lấp mặt bằng, phủ lớp đất mặt, trồng cỏ/tái tạo thảm thực vật ở các khu vực bị xáo trộn, cũng như khôi phục và sửa chữa trả lại tình trạng cũ trước kia khi các công trình tiện ích, bó vỉa, hàng rào, lề đường, mặt đường hoặc các kết cấu hoặc chướng ngại vật khác bị xáo trộn bởi hoạt động tháo dỡ của Nhà thầu để thực hiện Hợp đồng này.

## **C.7 ĐĂNG KÝ VÀ GIẤY PHÉP YÊU CẦU**

“Tại thời điểm trình thầu và trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, các yêu cầu về giấy phép sau phải được đáp ứng (1) Nhà thầu trong nước (chính hoặc phụ) phải có và trình Chứng chỉ năng lực thi công xây dựng còn hiệu lực ở bất kỳ hạng nào (tham khảo Điều 83 Nghị định 15/2021/NĐCP) hoặc (2) Nhà thầu nước ngoài (chính hoặc phụ) phải nộp kèm theo gói dự thầu của mình các hồ sơ chứng minh đủ điều kiện năng lực để xin cấp giấy phép hoạt động xây dựng đối với nhà thầu nước ngoài (tham khảo Điều 102, Điều 103 và Điều 104 Nghị định 15/2021/NĐCP).

Tại thời điểm trình thầu và trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, Nhà thầu chính hoặc Nhà thầu phụ chịu trách nhiệm lập bản vẽ thi công phải có chứng chỉ năng lực về thiết kế còn hiệu lực (tham khảo Điều 83 Nghị định 15/2021/NĐCP). Nếu yêu cầu này phải được đáp ứng bởi một nhà thầu phụ, thì Gói dự thầu phải có một xác nhận được ký bởi Nhà thầu chính và nhà thầu phụ, xác nhận rằng giấy phép của nhà thầu phụ đã bao hàm tất cả các hoạt động liên quan đến thiết kế xây dựng cho hợp đồng này.

Tại thời điểm trình thầu và trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, Nhà thầu chính hoặc (các) nhà thầu phụ chịu trách nhiệm xử lý sơ bộ vật liệu nhiễm cũng phải có Giấy phép xử lý chất thải nguy hại do Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam cấp (Giấy phép Xử lý Chất Thải Nguy Hại). Nếu yêu cầu này phải được đáp ứng bởi một nhà thầu phụ, thì Gói dự thầu phải có xác nhận được ký bởi Nhà thầu chính và nhà thầu phụ đó, chứng minh rằng giấy phép của nhà thầu phụ đã bao hàm tất cả các hoạt động của hợp đồng này theo yêu cầu của Bộ TN&MT.

## **C.8 NGHIÊN CỨU KHÍ HẬU**

Nhà thầu phải tạm dừng các hoạt động Đào xúc và Vận chuyển trong mùa mưa, từ tháng 5 đến tháng 11 với tháng 11 là tháng chuyển tiếp, trừ khi có chỉ thị khác của CO.

Khu vực sân bay Biên Hòa nằm trong khu vực khí hậu nhiệt đới gió mùa Châu Á; chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc, gió mùa Tây Nam và khí quyển nhiệt đới Thái Bình Dương với hai mùa mưa khô rõ rệt. Mùa mưa kéo



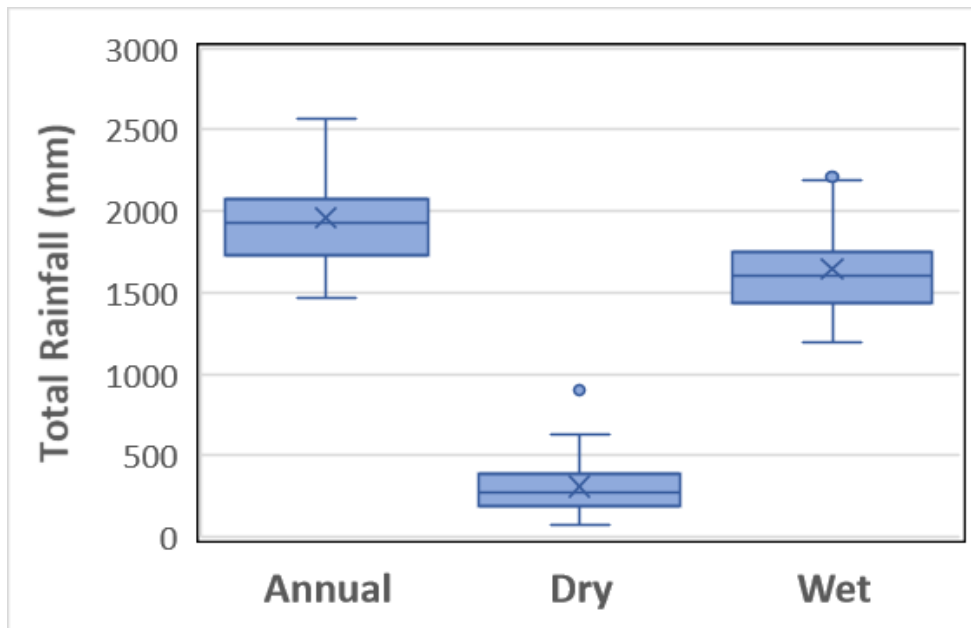


dài khoảng sáu (6) tháng, từ ngày 1 tháng 5 đến ngày 31 tháng 10. Tháng 4 và tháng 11 là những tháng chuyển tiếp với điều kiện thời tiết nắng và mưa thất thường.

Dữ liệu về lượng mưa được lấy tại Trạm Biên Hòa từ Tổng cục Khí tượng Thủy văn của Chính phủ Việt Nam (CPVN), Trung tâm Quan trắc Khí tượng Thủy văn từ năm 1994 đến năm 2019. Lượng mưa trong mùa chiếm khoảng 84 phần trăm (%) tổng lượng mưa hàng năm. Lượng mưa hàng năm và theo mùa được trình bày trong Hình 1, lượng mưa hàng tháng trong Hình 2 và số ngày mưa mỗi tháng (> 3mm/ngày) trong Hình 3.

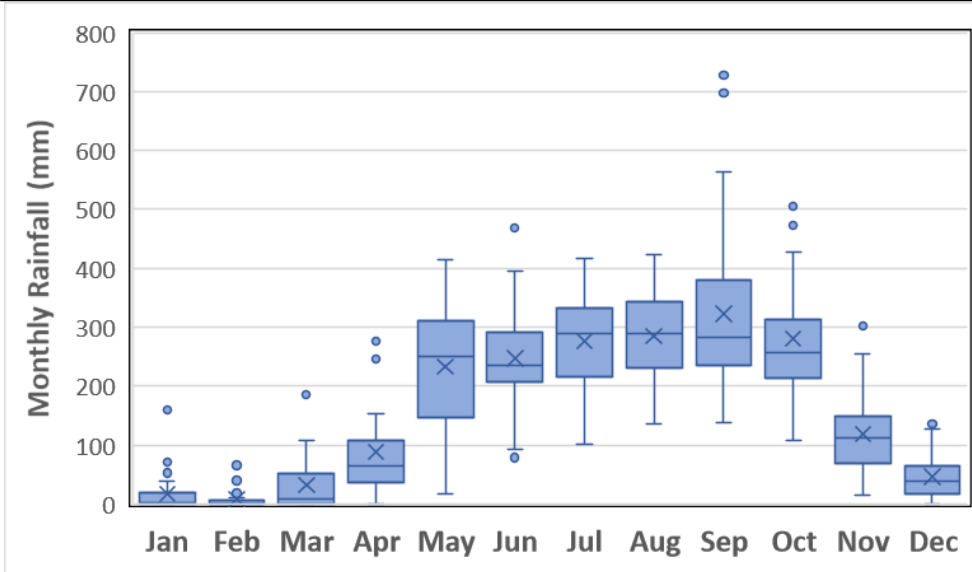
Nhà thầu phải nghiên cứu diễn biến thời tiết trước đây và hiện tượng tăng tần suất và cường độ của thời tiết cực đoan liên quan đến biến đổi khí hậu để lập kế hoạch và tiến độ thi công. Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp đề phòng hợp lý để đảm bảo công trường không bị thiệt hại do mưa lớn.

**HÌNH 1 LƯỢNG MƯA HÀNG NĂM VÀ THEO MÙA TẠI TRẠM KHÍ TƯỢNG BIÊN HÒA, 1994–2019**

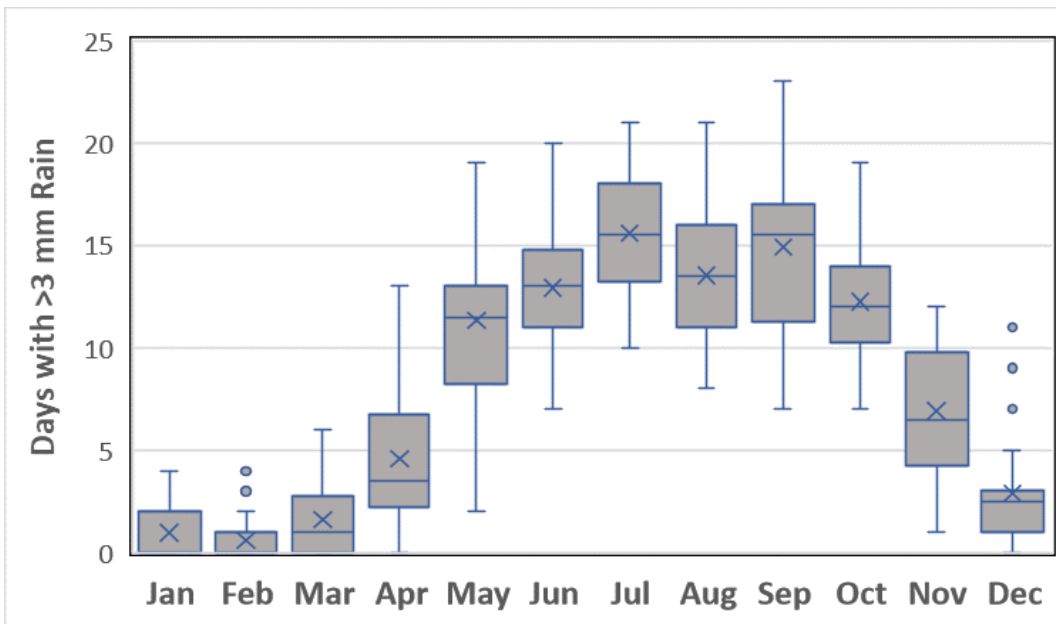




**HÌNH 2 LƯỢNG MƯA HÀNG THÁNG TẠI TRẠM KHÍ TƯỢNG BIÊN HÒA, 1994-2019**



**HÌNH 3 LƯỢNG MƯA NGÀY MỖI THÁNG TẠI TRẠM KHÍ TƯỢNG BIÊN HÒA, 1994-2019**





## C.9 PHỐI HỢP VỚI CÁC NHÀ THẦU KHÁC

Trường hợp hai hoặc nhiều hợp đồng được thực hiện cùng một lúc trên cùng một địa điểm hoặc khu đất liền kề mà công việc theo hợp đồng này có thể ảnh hưởng đến công việc của hợp đồng khác, thì Chủ dự án sẽ xác định trình tự và thứ tự của công việc cho một hoặc cả hai hợp đồng. Khi địa điểm của hợp đồng này là phương tiện tiếp cận cần thiết hoặc thuận tiện để thực hiện công việc của một hợp đồng khác, thì Chủ dự án có thể cấp quyền tiếp cận hoặc quyền ưu tiên hợp lý khác cho Nhà thầu như mong muốn, trong phạm vi và số lượng, theo cách thức và tại thời điểm do Chủ dự án xác định. Việc xác định của Chủ dự án về phương pháp hoặc thời gian hoặc trình tự hoặc thứ tự của công việc hay quyền tiếp cận sẽ không là cơ sở để yêu cầu bồi thường cho sự chậm trễ hoặc thiệt hại nằm ngoài quy định của Hợp đồng, liên quan đến tạm dừng công việc. Nhà thầu phải xúc tiến các hoạt động của mình sao cho ít gây cản trở nhất đến công việc của các nhà thầu USAID khác và phải thật sự hợp tác với các nhà thầu đó để được phép tiếp tục tiếp cận an toàn vào các phần việc của họ trong Công trường Dự án, theo yêu cầu để thực hiện công việc theo hợp đồng của mình.

### Các Nhà thầu USAID khác:

- **Nhà thầu TV&TK:** Nhà thầu TV&TK là đơn vị Quản lý kỹ thuật/thi công của Dự án. Trách nhiệm của Nhà thầu TV&TK được liệt kê trong Mục G.4.
- **Nhà thầu IM1:** Nhà thầu IM1 chịu trách nhiệm về LCSA và HCSA trong suốt thời gian của hợp đồng IM1. Phải có sự phối hợp với USAID, Nhà thầu TV&TK và Nhà thầu IM1 đối với Hoạt động Xây dựng - Giai đoạn 1 tại LCSA. Sau khi hoàn thành hợp đồng IM1, dự kiến trong Năm 1 của Hợp đồng này, LCSA và HCSA sẽ được bàn giao cho Nhà thầu Xây dựng - Giai đoạn 1.
- **Nhà thầu IM2:** Nhà thầu IM2 chịu trách nhiệm về HCTS và LTSA trong suốt thời gian của hợp đồng IM2. Sau khi hoàn thành hợp đồng IM2, HCTS sẽ được bàn giao cho Nhà thầu Xây dựng - Giai đoạn 1 với toàn bộ bãi được đắp đất và che phủ mặt, và LTSA sẽ được bàn giao cho Nhà thầu Xây dựng - Giai đoạn 1 với một phần bãi được đắp đất và che phủ mặt. Khối lượng chưa đắp trong LTSA sẽ được Nhà thầu Xây dựng - Giai đoạn 1 tiếp tục đắp lần từng phần. Dự kiến rằng HCTS và LTSA sẽ được bàn giao cho Nhà thầu Xây dựng - Giai đoạn 1 trong Năm 1 của Hợp đồng này.
- **Nhà thầu Xử lý - Giai đoạn 1:** Nhà thầu Xử lý - Giai đoạn 1 chịu trách nhiệm đối với trạm xử lý TCH và tất cả các cụm thiết bị và hệ thống hỗ trợ trạm xử lý TCH. Nhà thầu Xử lý - Giai đoạn 1 cũng chịu trách nhiệm đối với TMSA trong suốt thời gian thực hiện Hợp đồng Xây dựng - Giai đoạn 1. Phải có sự phối hợp với USAID, Nhà thầu TV&TK và Nhà thầu Xử lý - Giai đoạn 1 trong các hoạt động Xây dựng - Giai đoạn 1 tại TMSA. Nhà thầu Xây dựng - Giai đoạn 1 cũng phải cho phép Nhà thầu Xử lý - Giai đoạn 1 tiếp cận và bốc dỡ vật liệu ra khỏi PTSA.

Nhà thầu cũng phải phối hợp với tất cả các đơn vị quản lý tiện ích của Sân bay hoặc các cơ quan tiện ích công cộng hoặc tư nhân khác, tham gia việc di dời, thay đổi hoặc bố trí lại các phương tiện tiện ích đang là chướng ngại vật cho tiến độ công trình và phải lập kế hoạch thi công sao cho giảm thiểu vướng mắc liên quan đến di dời, thay đổi hoặc bố trí lại các phương tiện nêu trên.

## C.10 KẾ HOẠCH VÀ THÔNG BÁO GIÁN ĐOẠN

Trừ khi Tài liệu Hợp đồng có quy định khác, Nhà thầu không được gỡ bỏ dịch vụ cung cấp, ngắt nguồn cấp hoặc thay đổi cài đặt của các hoạt động, thiết bị, kết cấu, đường hoặc các công trình khác mà không được phép của đơn vị Quản lý kỹ thuật/thi công.

Thời gian gián đoạn hoạt động tối đa là 24 giờ.

Trường hợp công việc yêu cầu sửa chữa phương tiện hiện có hoặc thi công phương tiện mới và đầu nối phương tiện mới vào phương tiện hiện có, Nhà thầu phải đệ trình theo quy định trong Chỉ dẫn Kỹ thuật



một kế hoạch và thời gian gián đoạn cụ thể để đơn vị Quản lý kỹ thuật/thi công phê duyệt, kèm theo một bản sao gửi đến COR.

Kế hoạch gián đoạn hoạt động phải được phối hợp với kế hoạch thi công và phải đáp ứng các quy định giới hạn và điều kiện trong Tài liệu Hợp đồng. Kế hoạch gián đoạn hoạt động phải mô tả phương pháp Nhà thầu kiểm soát quá trình ngắt dịch vụ cung cấp; khoảng thời gian cần thiết để hoàn thành hoạt động nói trên; bất kỳ nguồn điện, hệ thống điều khiển, khí cụ điện hoặc cảnh báo tạm cần thiết để duy trì việc kiểm soát, giám sát và cảnh báo; và nhân lực, máy móc và thiết bị mà Nhà thầu sẽ cung cấp để vận hành thiết bị đúng cách. Toàn bộ chi phí cho việc chuẩn bị và thực hiện các phương án gián đoạn không làm tăng chi phí/giá của Hợp đồng.

Quản lý kỹ thuật/thi công và COR phải được thông báo bằng văn bản chậm nhất một tuần trước khi gián đoạn hoạt động nếu kế hoạch thi công thay đổi hay nếu cần điều chỉnh kế hoạch gián đoạn này.

Nhà thầu phải cung cấp xác nhận bằng văn bản cho Quản lý kỹ thuật/thi công về ngày và thời gian gián đoạn hoạt động hai (2) ngày làm việc trước khi tạm ngừng.

## **C.11 CHỦ DỰ ÁN VÀ QUẢN LÝ SÂN BAY TRUNG DỤNG CƠ SỞ VẬT CHẤT**

Nhà thầu phải biết rằng địa điểm dự án là một sân bay đang hoạt động. Do đó, Nhà thầu phải phối hợp các hoạt động với Chủ đầu tư và Sân bay, tuân theo quy định tiếp cận hiện trường và tuân thủ bất kỳ quy định cấm hoặc yêu cầu bởi các đơn vị chức năng có thẩm quyền đặt ra và được nêu trong chỉ dẫn kỹ thuật.

Quản lý Sân bay có thể trưng dụng toàn bộ hoặc một phần cơ sở vật chất hiện hữu trong khu vực công trường Xây dựng – Giai đoạn 1 trong suốt thời gian thi công để duy trì các hoạt động bình thường của Sân bay. Nhà thầu phải hợp tác và phối hợp với Chủ dự án để tạo thông suốt cho hoạt động của Sân bay và đồng thời giảm thiểu ảnh hưởng đến hoạt động của Nhà thầu. Trong mọi trường hợp, Chủ dự án phải được quyền tiếp cận khu vực công trường trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

## **C.12 NHÀ THẦU SỬ DỤNG HIỆN TRƯỜNG VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT**

Trừ khi được Chủ Dự án cho phép, Nhà thầu không được tiếp cận các khu vực ngoài phạm vi công trường. Nếu Nhà thầu thấy cần thiết phải đi vào các khu vực nằm ngoài ranh giới công trường, thì phải có văn bản đề nghị trình Chủ dự án duyệt, nêu lý do và mô tả công việc sẽ được thực hiện tại khu vực đó. Mặt bằng công trường chỉ được sử dụng cho các hoạt động thi công của Nhà thầu, kể cả kho chứa vật liệu tại chỗ, cơ sở gia công tại chỗ và văn phòng hiện trường.

Nhà thầu không được gây cản trở lòng đường, lề đường hoặc các lối đi khác trong Sân bay khi chưa được phép của Quản lý kỹ thuật/thi công và chưa đúng theo kế hoạch kiểm soát giao thông được duyệt của Nhà thầu.

## **C.13 TRÌNH TỰ CÔNG VIỆC**

Nhà thầu phải phối hợp các hoạt động thi công với COR và Quản lý kỹ thuật/thi công trong suốt thời gian thực hiện Hợp đồng.

Nhà thầu phải hoàn thành Công việc theo từng giai đoạn trong thời gian thực hiện Hợp đồng sao cho khớp các kế hoạch thi công Dự án của các nhà thầu USAID khác. Trình tự trong Bảng 2 phác thảo các hoạt động thi công dự kiến hàng năm, đây không phải là một danh mục đầy đủ tất cả các hạng mục công việc yêu cầu. Các thiết kế chính thức sẽ được cung cấp cho Nhà thầu như đã nêu trong phần mô tả các Hợp phần.



**USAID**  
FROM THE AMERICAN PEOPLE

**VIETNAM**

**BẢNG 2. TRÌNH TỰ CÔNG VIỆC**

<b>Theo thứ tự Năm</b>	<b>Hoạt động</b>
Năm 1 (NTP – Tháng 4/2023)	Huy động, chuẩn bị
	Xây dựng văn phòng hiện trường
	Nâng cấp các đoạn đường vận chuyển chưa thảm nhựa giữa Cổng 3 và khu xử lý
	Vá đường
	Các khu vực tránh xe
	Các cụm thiết bị trong khu xử lý
	Vận hành và bảo trì các cụm thiết bị trong khu xử lý, bao gồm PTSA, bể lắng PTSA và trạm bơm, thoát nước, hàng rào, chốt gác, đường dẫn, và công trình phụ đi kèm.
	Đào xúc và vận chuyển
	Trung chuyển vật liệu nồng độ thấp từ LCSA vào LTSA
	Trung chuyển vật liệu nồng độ cao từ HCTS và HCSA đến PTSA
	Tái lập mặt bằng
	Năm 2 (Tháng 5/2023 – 4/2024)
Rãnh thoát nước dọc xây đá hộc	
Tái thiết đoạn đường SW-07	
Vá đường	
Bảo trì LTSA, trong đó có hệ thống thoát nước, văn phòng hiện trường LTSA, và công trình phụ đi kèm	
Vận hành và bảo trì các cụm thiết bị trong khu xử lý, bao gồm PTSA, bể lắng PTSA và trạm bơm, thoát nước, hàng rào, chốt gác, đường dẫn, và công trình phụ đi kèm.	
Bảo trì LCSA, HCSA, và HCTS và phá dỡ sau khi hoàn tất chuyển vật liệu đi	
Lắp dựng chốt gác	
Cắt cỏ và phát quang cây bụi ven đường, bảo trì rãnh thoát nước dọc, đường, rào chắn, chốt gác, và hàng rào tole hiện hữu	
Tái lập mặt bằng	
Năm 3 (Tháng 5/2024 – 4/2025)	Đào xúc và vận chuyển
	Vá đường
	Rãnh thoát nước dọc xây đá hộc
	Lợp phủ hoàn thiện LTSA, lên diện tích đắp đất nhiễm của Năm 1- Năm 3
	Vận hành và bảo trì các cụm thiết bị trong khu xử lý, kể cả PTSA, bể lắng PTSA và trạm bơm, hệ thống thoát nước, hàng rào, chốt gác, đường dẫn và công trình phụ đi kèm
	Bảo trì LTSA, kể cả hệ thống thoát nước, văn phòng hiện trường LTSA, và công trình phụ trợ



**USAID**  
FROM THE AMERICAN PEOPLE

**VIETNAM**

	Cất cỏ và phát quang cây bụi ven đường, bảo trì rãnh thoát nước dọc, đường, rào chắn, chốt gác, và hàng rào tole hiện hữu
	Tái lập mặt bằng
	Giải thể nếu không áp dụng thời gian tùy chọn
Thời gian CLIN 4 tùy chọn (Tháng 5/2025 - 9/2026)	Đào xúc và vận chuyển
	Vá đường
	Rãnh thoát nước dọc xây đá hộc
	Tái thiết đường
	Vận chuyển vật liệu sau xử lý
	Lớp phủ hoàn thiện LTSA lên diện tích đắp đất nhiễm vào thời gian tùy chọn.
	Bảo trì LTSA, kể cả hệ thống thoát nước, văn phòng hiện trường LTSA, và toàn bộ công trình phụ đi kèm
	Vận hành và bảo trì các cụm thiết bị trong khu xử lý, kể cả PTSA, bể lắng PTSA và trạm bơm, hệ thống thoát nước, hàng rào, chốt gác, đường dẫn và toàn bộ công trình phụ đi kèm
	Cất cỏ và phát quang cây bụi ven đường, bảo trì rãnh thoát nước dọc, đường, hàng rào, chốt gác, và hàng rào tole hiện hữu
	Tái lập mặt bằng
	Giải thể nếu áp dụng thời gian tùy chọn